

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Kế hoạch số 267-KH/TU
ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh
về tăng cường một số biện pháp thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của
Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng
giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư
về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Thành ủy
Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường một số biện pháp thực hiện Chỉ thị số
21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng
giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn
Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại
Tờ trình số 26745/TTr-SLĐTBXH-GDNN ngày 23 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường một số biện pháp thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, PCT;
- Sở LĐ-TB&XH;
- VPUB: CVP, PCVP/VX, TH;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX/Th2). **3**

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Anh Đức



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Về thực hiện Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường một số biện pháp thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
*(Ban hành kèm theo Quyết định số **82** /QĐ-UBND ngày **08** tháng **01** năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phấn đấu đến năm 2030 đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề quốc gia; chủ động tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc gia; trong đó một số nghề tiếp cận trình độ các nước trong khu vực ASEAN-4.

- Đến năm 2045, giáo dục nghề nghiệp Thành phố đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao, trở thành địa phương phát triển hàng đầu về giáo dục nghề nghiệp trong nước, trong khu vực ASEAN và bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, có năng lực cạnh tranh vượt trội ở một số lĩnh vực, ngành, nghề đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thu hút 45-50% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 35% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới.

- Có khoảng 60% lực lượng lao động được đào tạo lại, đào tạo thường xuyên;

- Có khoảng 70% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; có khoảng 10 trường chất lượng cao.

- 100% nhà giáo đạt chuẩn; 100% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại;

- 100% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo khung trình độ quốc gia và 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm được kiểm định chất lượng.

- Nâng tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo đến cuối năm 2025 đạt 87% trong tổng số lao động đang làm việc và đến năm 2030 đạt tỷ lệ 89%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM

1. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp

- Xây dựng đội ngũ làm công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp, nâng cao năng lực cho cán bộ truyền thông trong cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp bằng các hình thức như: tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí), truyền thông qua mạng viễn thông và internet, tổ chức các sự kiện về giáo dục nghề nghiệp (hội thi, hội diễn, hội thao, hội nghị tuyên dương, ngày hội tuyển sinh - hướng nghiệp) nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và vị trí, tầm quan trọng của nguồn nhân lực sau tốt nghiệp giáo dục nghề nghiệp cho phụ huynh, học sinh.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức các chương trình, sự kiện, cuộc thi, giải thưởng, danh hiệu nhằm tôn vinh người học, nhà giáo, người dạy nghề, cán bộ quản lý, người sử dụng lao động, lao động có kỹ năng, các tổ chức có nhiều thành tích, đóng góp cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp và phát triển kỹ năng nghề.

2. Rà soát, bổ sung, xây dựng chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp theo hướng ứng dụng và chuyển giao công nghệ với sự tham gia của người học, nhà giáo, chuyên gia, nghệ nhân, người sử dụng lao động. Gắn hoạt động đào tạo với chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

- Thực hiện nghiên cứu khoa học theo cơ chế đặt hàng; gắn kết các tổ chức nghiên cứu khoa học với nhà trường và doanh nghiệp; đẩy mạnh hướng nghiệp trước, trong và sau đào tạo nghề nghiệp.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho người học và các hoạt động hỗ trợ người học khởi nghiệp, tự tạo việc làm; xây dựng không gian khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và hệ sinh thái khởi nghiệp giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu giáo dục nghề nghiệp theo hướng xây dựng các chương trình, các bậc đào tạo nghề trong lĩnh vực công nghệ cao, đặc biệt

chú trọng lĩnh vực điện tử và vi mạch bán dẫn cho đội ngũ “kỹ thuật viên”, những người làm việc cụ thể trong lĩnh vực điện tử và vi mạch bán dẫn.

3. Đẩy mạnh phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động

- Xây dựng và ban hành chính sách thu hút người học tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp thuộc lĩnh vực, ngành, nghề trọng điểm; ngành, nghề nặng nhọc, độc hại, ảnh hưởng sức khỏe,...; chính sách hỗ trợ đối với người học thuộc các đối tượng đặc thù như: người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, lao động nông thôn, lao động nữ, lao động di cư, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện các chính sách về bình đẳng giới trong giáo dục nghề nghiệp.

- Đơn giản hóa các thủ tục hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia học nghề từ đó ổn định cuộc sống, thoát nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp bậc trung học vào giáo dục nghề nghiệp.

4. Thực hiện Đề án quản lý mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố đến năm 2030 phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc Thành phố theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Sắp xếp, tổ chức mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, dễ tiếp cận, đa dạng về loại hình, hình thức tổ chức, phân bổ hợp lý về cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực qua đào tạo nghề nghiệp nhất là nhân lực chất lượng cao. Bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa gắn với nhu cầu thị trường lao động.

- Xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo nghề cho các đối tượng đặc thù và lĩnh vực, ngành, nghề đặc thù. Phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, có vốn đầu tư nước ngoài, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong doanh nghiệp.

- Phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng về giáo dục nghề nghiệp tiếp cận “quản lý rủi ro” và đẩy mạnh công tác “hậu kiểm”. Nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, phát huy vai trò người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước.

5. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm “học đi đôi với hành”; nâng cao và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo

- Đổi mới quy trình, phương pháp phát triển chương trình đào tạo theo hướng mở, linh hoạt, liên thông dựa trên mô-đun, tín chỉ và các quy đổi tương đương, đáp ứng chuẩn đầu ra và khối lượng học tập tối thiểu.

- Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới đặc biệt là đào tạo lĩnh vực công nghệ cao, lĩnh vực vi mạch bán dẫn; ngành, nghề công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ mới, kỹ năng tương lai và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học đối với trình độ trung cấp, cao đẳng.

- Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, các chương trình đào tạo cho người nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh; đa dạng hóa phương thức tổ chức đào tạo với sự ứng dụng mạnh mẽ của công nghệ thông tin.

- Thực hiện đổi mới, đa dạng phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động đào tạo; khuyến khích việc tham gia đánh giá, thừa nhận kết quả đánh giá của người sử dụng lao động trong quá trình đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm định, đánh giá và công nhận chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các chương trình, phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho nhà giáo; xây dựng các chính sách đào tạo, bồi dưỡng tại các nước có hệ thống giáo dục nghề nghiệp phát triển đối với nhà giáo giảng dạy ngành, nghề trọng điểm cấp độ ASEAN và quốc tế.

- Xây dựng và ban hành chính sách khuyến khích đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được công nhận là trường chất lượng cao. Xây dựng cơ chế phân tầng, xếp hạng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

6. Xây dựng, triển khai và nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp

- Đẩy mạnh hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp, người sử dụng lao động thông qua nâng cao năng lực, phát triển các quy trình, công cụ thu thập, cập nhật và tổng hợp dữ liệu, thông tin về cung, cầu đào tạo nghề nghiệp; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp; gắn kết đào tạo với việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Phát triển mạnh học nghề tại nơi làm việc; chú trọng đào tạo bổ sung, đào tạo thường xuyên cho người lao động, đào tạo cho lao động di cư. Đẩy mạnh triển khai liên kết nhà trường và doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, thực hiện việc công nhận kỹ năng, trình độ của người học, người lao động đã tích lũy từ học tập và kinh nghiệm làm việc thực tế ở trong và ngoài nước.

- Thực hiện việc gắn kết thường xuyên, mật thiết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong quá trình tổ chức hoạt động đào tạo. Kịp thời cập nhật, bổ sung các kiến thức mới ở những lĩnh vực công nghệ cao, vi mạch bán dẫn, các kiến thức về “Xanh hóa”, bảo vệ môi trường nhằm cung ứng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp theo xu hướng của công nghệ sản xuất hiện đại, thân thiện với môi trường.

7. Tăng ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp hàng năm; ưu tiên phân bổ ngân sách cho giáo dục nghề nghiệp trong các chương trình, dự án của quốc gia, ngành, địa phương; tăng cường nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động liên doanh liên kết theo quy định của pháp luật

- Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng các chế độ chính sách khuyến khích khu vực tư nhân tham gia giáo dục nghề nghiệp.

- Thúc đẩy sự hỗ trợ, tài trợ của các nước phát triển, các tổ chức quốc tế đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn và đào tạo lĩnh vực công nghệ cao.

- Tăng mức độ tự chủ trong hoạt động đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc Thành phố.

- Ưu tiên đầu tư đồng bộ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, đặc biệt các cơ sở thực hiện chức năng đào tạo và thực hành, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có nghề trọng điểm, nghề kỹ thuật cao, nghề “xanh”.

- Hỗ trợ cho đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ giáo dục nghề nghiệp, chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng và số lượng đầu ra.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các nước

- Mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các nước trong khu vực và trên thế giới, với các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

- Đàm phán, ký kết, triển khai các thỏa thuận, chương trình hợp tác với đối tác quốc tế, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam trong việc hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp, học sinh, sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

- Tích cực tham gia các cuộc thi, tổ chức, diễn đàn về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường các hoạt động giao lưu văn hóa, thể dục thể thao giữa học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nội dung nêu tại Mục II Chương trình hành động này được sử dụng từ ngân sách nhà nước; nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; nguồn kinh phí xã hội hóa (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

- Hằng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai Chương trình hành động này trong Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân Thành phố và cơ quan chức năng theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành có liên quan hoàn thiện cơ chế và ban hành chính sách đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; xây dựng cơ chế liên thông giữa giáo dục nghề nghiệp với các bậc học khác trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Theo dõi, đôn đốc tổ chức thực hiện Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế (08 ngành: 1. Công nghệ thông tin - truyền thông; 2. Cơ khí - Tự động hóa; 3. Trí tuệ nhân tạo; 4. Quản trị doanh nghiệp; 5. Tài chính - Ngân hàng; 6. Y tế; 7. Du lịch; 8. Quản lý đô thị) giai đoạn 2020 - 2035 và Đại học chia sẻ; tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các Đề án thành phần chuyển giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm cơ sở nghiên cứu, gắn kết Chương trình hành động này với Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán

kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện Chương trình hành động này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tham mưu việc bố trí vốn đầu tư công cho các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở nguồn vốn, khả năng cân đối vốn của Thành phố.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện hồ sơ, thủ tục đăng ký tham gia Chương trình hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để phát triển cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật dạy học.

5. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố

Đề xuất các chính sách và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy đào tạo, hợp tác quốc tế trong đào tạo ngành nghề, lĩnh vực về công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ cao, đặc biệt là lĩnh vực vi mạch bán dẫn.

6. Các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức

- Hằng năm, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch chi tiết và dự toán kinh phí cụ thể cho từng nội dung có liên quan tại Mục II Chương trình hành động này; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý triển khai các nội dung liên quan theo đúng quy định.

- Tổ chức đặt hàng/giao nhiệm vụ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố để thực hiện việc đào tạo nghề theo kết quả khảo sát nhu cầu của các doanh nghiệp tại các khu chế xuất, khu công nghiệp và các địa phương đảm bảo theo các quy định pháp luật hiện hành.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành Thành phố, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; báo cáo định kỳ hằng năm (**trước ngày 30 tháng 11**) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ